TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56/2024**/HS-ST
Ngày: 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Kim Thoa**
Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Hồng Tươi
2. Nguyễn Tường Diễm Linh Giang
- Thư ký phiên tòa: **Bà Trần Thị Hiền Phương** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa: **Ông Nguyễn Quốc Nam** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Hoàng S, sinh năm 1974 – Giới tính: Nam
Nơi sinh: Phú Quốc, Kiên Giang.
Căn cước công dân: 091074012556 cấp ngày 05/9/2022
Nơi ĐKTT: Ấp R, xã H, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.
Chỗ ở hiện nay: Ấp R, xã H, thành phố P, tỉnh Kiên Giang.
Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Con ông: Trịnh Văn Ú (chết) và bà Nguyễn Kim P (còn sống);
Anh chị em ruột: không có
Vợ: Dương Thị P1, sinh năm 1982
Con có 02 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2016
Tiền án, tiền sự: Không.
Tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2023
Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 12 giờ ngày 24/12/2023, do có nhu cầu sử dụng ma tuý, Trịnh Hoàng S sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 105 liên lạc với một người đàn ông chưa rõ nhân thân để mua 2.000.000 đồng ma tuý và hẹn giao ma tuý tại ngã tư ấp R, xã H, thành phố P, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày S điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Blade biển kiểm soát 68T1- 453.64 mượn của chị Trương Thị Thúy N đến điểm hẹn gặp người thanh niên giao 2.000.000 đồng và lấy 01 bịch ma tuý. Sau khi mua ma tuý xong, S cất giấu vào túi áo thun trên người và tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 68T1- 453.64 đi đến khu vực A để sử dụng ma túy với người tên N1 (chưa rõ nhân thân).

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi S dừng xe mô tô tại đoạn đường DT46, khu vực cầu S thuộc ấp S, xã D, thành phố P thì bị lực lượng tổ công tác thuộc Bộ tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 phối hợp với Công an xã D kiểm tra, bắt quả tang S đang tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ngày 28/12/2023, Trịnh Hoàng S bị Cơ quan cảnh sát Điều tra – Công an thành phố P khởi tố, tạm giam để điều tra.

Thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

- 01 (một) bịch nylon màu trắng, được hàn kín kích thước 0,6cm x 5,2cm bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei1: 357723105532531; Imei2: 357723105532549, đã được niêm phong.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Blade, biển kiểm soát 68T1- 453.64, màu trắng đen, số máy: JA36E0627167, số khung: RLHJA3637GY109023, đã qua sử dụng.

Kết luận giám định:

Tại bản kết luận giám định số: 28/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Các hạt tinh thể rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng gửi giám định là 2,2117 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC. STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 28/KL-KTHS ngày 27/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Tại bản cáo trạng số: 65/CT-VKSPQ ngày 04 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố bị cáo Trịnh Hoàng S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trịnh Hoàng S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Trịnh Hoàng S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 2,0937 gam đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói đựng mẫu giám định trong một phong bì ký hiệu vụ 1356/2023.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di dộng hiệu Nokia 105 màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei1: 357723105532531; Imei2: 357723105532549, đã được niêm phong.

- Trả lại 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Blade, biển kiểm soát 68T1-453.64, màu trắng đen, số máy: JA36E0627167, số khung: RLHJA3637GY109023, xe đã qua sử dụng, trả cho chủ sở hữu là anh Trần Văn K.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã công bố và không tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Hoàng S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật thu giữ được trong vụ án, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và tang vật là ma tuý mà bị cáo S cất giữ để sử dụng.

Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên ngày 24/12/2023, Trịnh Hoàng S đã mua 2.000.000 đồng ma tuý của một người đàn ông (không rõ nhân thân). Sau khi mua được 01 bịch ma tuý, S cất giấu vào túi áo thun trên người. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi S dừng xe mô tô trên đường thì bị lực lượng của tổ công tác thuộc Bộ tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4 phối hợp với Công an xã D kiểm tra, bắt quả tang S đang tàng trữ trái phép chất ma tuý. Qua giám định, chất ma tuý S tàng trữ là Methamphetamine có khối lượng 2,2117 gam, đây là loại ma tuý nằm trong danh mục Nhà nước cấm lưu hành. Như vậy, hành vi của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma tuý của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 2,0937 gam đựng trong 01 bịch nylon và bao gói đựng mẫu giám định trong một phong bì ký hiệu vụ 1356/2023 là chất ma tuý loại Methamphetamin đây là tang vật trong vụ án và là loại ma tuý nằm trong danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh, đã qua sử dụng, có số Imei1: 357723105532531; Imei2: 357723105532549 bị cáo dùng để mua ma tuý, đây là tang vật trong vụ án nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Blade, biển kiểm soát 68T1- 453.64, màu trắng đen, số máy: JA36E0627167, số khung: RLHJA3637GY109023, đã qua sử dụng, bị cáo mượn của chị Trương Thị Thúy N, chị N thuê của anh Trần Văn K. Chị N, anh K không biết bị cáo mượn xe để đi mua ma tuý nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh K trong quá trình điều tra vì vậy HĐXX không xem xét.

[6]. Về quan điểm của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đề nghị về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[7]. Đối với người đàn ông chưa rõ nhân thân, bán ma tuý cho bị cáo, cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục làm rõ, khi nào bắt được xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ pháp luật: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Hoàng S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Trịnh Hoàng S: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/12/2023.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy các hạt tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng là 2,0937 gam đựng trong 01 (một) bịch nylon và bao gói đựng mẫu giám định trong một phong bì ký hiệu vụ 1356/2023.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh, đã qua sử dụng, số Imei1: 357723105532531; Imei2: 357723105532549, đã được niêm phong.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Phú Quốc theo quyết định chuyển vật chứng số: 43/QĐ-VKSPQ-HS ngày

04/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc và biên bản bàn giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/4/2024 giữa cơ quan công an và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố P).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
-VKSND TP. Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ TP. Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA TP. Phú Quốc;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ C.an Phú Quốc;
- CCTHA TP. Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Thị Kim Thoa